

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 06/2022/QĐST-VDS

N, ngày 01 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Cao Thị Thanh Trúc.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Kiều Trang – Thư ký TAND quận N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên họp: Nguyễn Thị Thùy Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 173/2021/TLST-VDS ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 133/2022/QĐST-VDS ngày 14 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Phan Thị Ngọc S**, S năm 1975

HKTT: 134, khu tái định cư Vạn Phát, KV 3, P. C, Q. N, Tp. C.

Chỗ ở hiện nay: 194/17, CMT8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q. B, Tp. C

Người bị yêu cầu: Ông **Trương Hồng S**, S năm 1975

Nơi cư trú cuối cùng: 134, khu tái định cư Vạn Phát, KV 3, P. C, Q. N, Tp. C.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai bà Phan Thị Ngọc S trình bày: Bà và ông Trương Hồng S, S năm 1975 là vợ chồng. Ông, bà cưới nhau vào năm 1996, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú An, huyện Châu Thành, tỉnh C (cũ) vào ngày 31/8/1996. Thời gian sống chung ông, bà có 02 con chung tên Trương Việt Cường, S năm 1996 và Trương Việt Hưng, S năm 2003. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại địa chỉ: 134, khu tái định cư Vạn Phát, Khu vực 3, P. Cái

Khế, Q. N, Tp. C. Từ năm 2015 đến nay ông S bỏ đi không rõ tung tích, không liên lạc gì với gia đình. Nay bà S yêu cầu tuyên bố ông Trương Hồng S mất tích.

Tại phiên họp:

Bà S giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N phát biểu quan điểm: Ông Trương Hồng S có nơi cư trú sau cùng tại địa chỉ: 134, khu tái định cư Vạn Phát, Khu vực 3, P. Cái Khế, Q. N, Tp. C. Căn cứ kết quả xác minh do Công an phường Cái Khế xác nhận: Ông Trương Hồng S đã bán nhà từ năm 2015, hiện không còn S sống tại địa phương, đi đâu không rõ. Như vậy ông S vắng mặt tại địa phương trên 04 năm mặc dù bà S đã tiến hành thủ tục tìm kiếm theo quy định nhưng không có tin tức gì về ông S. Do đó, đủ cơ sở để tuyên bố mất tích đối với ông Trương Hồng S. Nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Ngọc S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận N nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Trương Hồng S có nơi cư trú sau cùng tại địa chỉ: 134, khu tái định cư Vạn Phát, Khu vực 3, P. Cái Khế, quận N, thành phố C nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N theo quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Theo xác nhận của công an phường Cái Khế, quận N thành phố C ông Trương Hồng S có đăng ký thường trú tại 134, khu tái định cư Vạn Phát, Khu vực 3, P. Cái Khế, quận N, thành phố C. Ông Trương Hồng S đã bán nhà từ năm 2015, hiện không còn S sống tại địa phương, đi đâu không rõ. Như vậy tính đến thời điểm hiện nay ông S vắng mặt tại địa phương hơn 06 năm.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo tìm kiếm đối với ông Trương Hồng S. Thông báo được đăng liên tiếp 03 kỳ trên báo Lao động số 261, 262 và 263 ngày 09,10,11/11/2021 và trên kênh VTV9 Đài truyền hình Việt Nam từ ngày 11/11/2021 đến ngày 13/11/2021. Từ ngày đăng, phát thông báo đến nay đã trên 04 tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 388 Bộ luật tố tụng nhưng vẫn không có tin tức gì của ông S.

Do đó yêu cầu Tuyên bố ông Trương Hồng S mất tích của bà Phan Thị Ngọc S là có cơ sở để chấp nhận.

Về lệ phí: Bà Phan Thị Ngọc S phải chịu theo quy định pháp luật

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 387, Điều 388; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Ngọc S: Tuyên bố ông Trương Hồng S, S năm 1975 mất tích.

2. *Lệ phí giải quyết việc dân sự*: Bà Phan Thị Ngọc S phải chịu 300.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà S đã nộp theo biên lai thu tiền số 003825 ngày 25/03/2021.

3. *Quyền kháng cáo, kháng nghị*: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND Q. N;
- TAND TP.C;
- THA DS Q. N;
- UBND Phường Cái Khế;
- Lưu: HS.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Cao Thị Thanh Trúc